TAND TP. PHAN THIẾT **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/DS-ST
Ngày: 16/9/2022
V/v : "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT,TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê thị Kiều Thu.
2. Ông Đỗ Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2022 về "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐST –DS ngày 29 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 222/2022/QĐST-DS ngày 29/7/2022 và Thông báo số 25/TB-TA ngày 19/8/2022, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Ngân hàng TMCP Việt Nam V (VPBank);

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, Láng H, phường Láng H, Quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông **Đỗ Thành T** Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số: 25/2020/UQ-HĐQT, ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị,).Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, số 96 Cao T, P.4, Q. 3, TP.HCM; Ủy quyền lại cho ông **Phạm Lê Tuấn A, sinh năm 1993** - Chức vụ : Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng VPBank – Chi nhánh Bình Thuận; Địa chỉ liên hệ: Số 132 Trần Hưng Đ, P. Phú T, Tp. Phan T, Bình Thuận

(Theo văn bản ủy quyền số 2490/2021/VPB PN ngày 24/9/2021 và văn bản đính chính thông tin số 70/2022/VPB PN ngày 05/01/2022 của ông Đỗ Thành T). Có mặt

* ***Bị đơn:*** Ông **Bùi Ngọc H**; Sinh năm: 1992

Địa chỉ thường trú: Khu phố 14, Phường Mũi N, Thành phố Phan T, Tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/9/2021, và trong quá trình xét xử đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

[1]Ngày 23/11/2017, giữa ông Bùi Ngọc H và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam V – Chi nhánh Bình Thuận (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), đã ký kết Hợp đồng cho vay số LN1711170322521/BHT/HĐTD, theo đó Ngân hàng đã cho ông Bùi Ngọc H vay số tiền: 671.000.000 đồng, thời hạn vay: 83 tháng từ ngày 23/11/2017 đến ngày 23/10/2024, mục đích sử dụng tiền vay: vay mua xe ô tô mới 100%. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 11, 4%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hình thức trả nợ: nợ gốc và nợ lãi định kỳ trả 01 tháng/lần, vào ngày 5 hàng tháng, tiền nợ gốc phải trả trong một định kỳ là 8.084.000 đồng/01 tháng, trả trong 83 kỳ; nợ lãi trả theo dư nợ gốc còn lại.

[2]Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên ông Bùi Ngọc H và Ngân hàng có kí kết Hợp đồng thế chấp số LN1711170322521/BHT/HĐTCSP ngày 23/11/2017 , theo đó: Tài sản bảo đảm cho khoản vay nói trên là xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148PK0JH603185, số máy HHBG171191224, mang biển số 86C- 095.74 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Ngọc H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013775 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/11/2017. Việc thế chấp tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm giao dịch từ ngày 23/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

[3] Sau khi kí kết hợp đồng Ngân hàng đã chuyển giao tiền vay cho ông H theo đúng nội dung thỏa thuận tại hợp đồng, ông Bùi Ngọc H cũng đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền đã thanh toán tổng cộng là 552.321.521 đồng, trong đó: *số tiền nợ gốc đã trả là : 323.440.761 đồng, số tiền nợ lãi đã trả là 228.880.760 đồng.*

[4] Kể từ ngày 05/4/2021, ông Bùi Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo đúng thời gian phân kỳ trả nợ, đã thỏa thuận khi kí kết hợp đồng tín dụng. Do vậy toàn bộ khoản tiền vay còn lại chưa thanh toán, đã chuyển sang nợ quá hạn. Từ ngày 27/5/2021 đến nay ông Bùi Ngọc H không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng; Tính đến ngày ***16/9/2022*** dư nợ của ông H tại Ngân hàng là 469.571.976 đồng, trong đó nợ gốc là 347.559.239 đồng, nợ lãi là 122.012.737 đồng , trong đó nợ lãi trong hạn 4.835.629 đồng , nợ lãi quá hạn 117.177.108 đồng.

[5] Sau nhiều lần tìm gặp khách hàng Bùi Ngọc H để đôn đốc việc trả nợ nhưng ông Bùi Ngọc H đã đi khỏi địa phương, cố tình che giấu và không thông báo địa chỉ cư trú mới cho Ngân hàng biết. Ngân hàng đã liên hệ Công an phường Mũi N để xác minh nhưng vẫn không biết địa chỉ cư trú hiện tại của ông Bùi Ngọc H. Do vậy nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Bùi Ngọc H, ngay sau khi Bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực, phải trả một lần toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 16/9/2022 là: 469.571.976 đồng, trong đó nợ gốc là 347.559.239 đồng, nợ lãi là 122.012.737 đồng , trong đó nợ lãi trong hạn 4.835.629 đồng , nợ lãi quá hạn 117.177.108 đồng.

-Ngoài ra, kể từ ngày 17/9/2022 ông Bùi Ngọc H còn phải chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết số nợ vay cho Ngân hàng.

- Nếu ông Bùi Ngọc H không thực hiện , hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148PK0JH603185, số máy HHBG171191224, mang biển số 86C- 095.74 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Ngọc H, theo hợp đồng thế chấp tài sản đã kí kết giữa các bên. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán nợ vay, ông Bùi Ngọc H vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ nợ vay với Ngân hàng.

**Ý kiến của bị đơn*: Quá trình thụ lý giải quyết vụ kiện, ông Bùi Ngọc H không liên hệ với Tòa án, không phản hồi ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, trong suốt quá trình tiến hành tố tụng;

**Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề xuất ý kiến về việc giải quyết nội dung vụ án như sau:*

Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, tiến hành các thủ tục thu thập chứng cứ và tống đạt và niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Các thành viên Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa có mặt đúng thành phần trong quyết định xét xử và đã tuân thủ đúng các quy định Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng và thực hiện đầy đủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tống tụng

Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn không chấp hành các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam V buộc ông Bùi Ngọc H phải trả cho Ngân hàng khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đã ký kết số tiền nợ tổng công là : 469.571.976 đ , trong đó nợ gốc 347.559.239 đ, nợ lãi 122.012.737 đ ; Kể từ sau ngày xét xử đến khi án có hiệu lực pháp luật, ông Bùi Ngọc H vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng;

Trường hợp bản án đã có hiệu lực pháp luật mà ông Bùi Ngọc H, không trả được nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận, kê biên phát mãi tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số LN1711170322521/BHT/HĐTCSP ngày 23/11/2017, để thu hồi nợ, cụ thể gồm**:** Xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148PK0JH603185, số máy HHBG171191224, mang biển số 86C- 095.74 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Ngọc H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013775 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/11/2017.

Về án phí*:* Ông Bùi Ngọc H phải chịu án phí theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Việt Nam V khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Bùi Ngọc H trả nợ vay để mua xe ô tô sử dụng, ông H là cá nhân không có đăng ký kinh doanh, do vậy đây là vụ án tranh chấp dân sự về "Hợp đồng tín dụng", là loại tranh chấp được quy định khoản 03 điều 26 điểm a khoản 01 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn ông Bùi Ngọc H có địa chỉ nơi cư trú ghi trên hợp đồng khi xác lập giao dịch vay tài sản là : Khu phố 14, phường Mũi N, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận, nên theo quy định tại điểm a khoản 02 điều 06 Nghị quyết số 04/2017 NQHĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và quy định tại điểm a khoản 01 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thì Tòa án thành phố Phan Thiết , tỉnh Bình Thuận có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nêu trên;

*[2] **Về thủ tục xét xử vắng mặt Bị đơn***:

Toà án đã thực hiện các thủ tục tống đạt văn bản tố tụng , quyết định đưa vụ án ra xét xử ..v.cho bị đơn , ông Bùi Ngọc H theo địa chỉ của bị đơn thể hiện tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên là: Khu phố 14, phường Mũi Né, thành phố

Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, đồng thời cũng đã giao trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho cha, mẹ ông Bùi Ngọc H là người thân thích có cùng hộ khẩu, theo quy định tại các điều 177, điều 179 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Tuy nhiên ông Bùi Ngọc H vắng mặt trong suốt quá trình tòa án thụ lý giải quyết vụ án, tại phiên tòa hôm nay ông H tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do vậy Tòa án Phan Thiết tiến hành xét xử sơ thẩm vắng mặt bị đơn, theo quy định tại các điều 227 và điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]*Về giải quyết nội dung quan hệ tranh chấp:*

Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Việt Nam V khởi kiện yêu cầu ông Bùi Ngọc H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã kí kết giữa các bên đồng thời đề nghị phát mãi tài sản ông H thế chấp để bảo đảm cho khoản vay, trong trường hợp ông H không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ;

Ông Bùi Ngọc H vắng mặt trong suốt quá trình tòa án giải quyết vụ án , không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp các tài liệu chứng cứ để tòa án xem xét giải quyết.

Tuy nhiên căn cứ vào bản khai của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm, khế ước nhận nợ , các bảng sao kê khoản tiền gốc và lãi ông H đã trả, chưa trả trong quá trình thực hiện hợp đồng, đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[3.1] Về hiệu lực của Hợp đồng giao kết giữa các bên:

Hợp đồng cho vay số LN1711170322521/BHT/HĐTD, ngày 23/11/2017, đã ký kết giữa ông Bùi Ngọc H và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam V – Chi nhánh Bình Thuận (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), với nội dung: Ngân hàng đã cho ông Bùi Ngọc H vay số tiền: 671.000.000 đồng, thời hạn vay: 83 tháng từ ngày 23/11/2017 đến ngày 23/10/2024, mục đích sử dụng tiền vay: vay mua xe ô tô mới 100%. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 11, 4%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 01, Điều 4 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày14/4/2010 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước, có quy định: giữa tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận mức lãi suất, do vậy Ngân hàng và ông H đã thỏa thuận mức lãi suất là là 11, 4%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mức lãi suất này cũng phù hợp với các quy định tại các điều 357 và 468 Bộ luật dân sự 2015, nên có căn cứ chấp nhận.

Như vậy về hình thức và nội dung của các Hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam V và ông Bùi Ngọc H là tự nguyện, hình thức và nội dung thỏa thuận tại hợp đồng không trái pháp luật, đạo đức xã hội, nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên;

[3.2] Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng đã ký kết: Về phía Ngân hàng đã giải ngân khoản tiền vay cho ông Bùi Ngọc H theo Khế ước nhận nợ và ủy nhiệm chi cùng ngày 23/11/2017.

Từ ngày vay tiền 23/11/2017 tính đến ngày 26/5/2021 ông Bùi Ngọc H đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền đã thanh toán tổng cộng là 552.321.521 đồng, trong đó: *số tiền nợ gốc đã trả là : 323.440.761 đồng, số tiền nợ lãi đã trả là 228.880.760 đồng.*

Kể từ sau ngày 05/4/2021, ông Bùi Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã kí kết.

Như vậy ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chấm dứt hợp đồng tín dụng trước thời hạn và buộc ông Bùi Ngọc H phải trả lại một lần các khoản tiền vay còn lại *theo phương án thanh toán* nợ quá hạn là có căn cứ, theo thỏa thuận đạ kí kết tại hợp đồng tín dụng, do vậy hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ theo các bảng sao kê của Ngân hàng cung cấp đủ cơ sở để xác định buộc ông Bùi Ngọc H phải trả cho ngân hàng các khoản tiền chưa thanh toán tính đến ngày ***16/9/2022***, cụ thể như sau: Tổng cộng số tiền chưa thanh toán là: 469.571.976 đồng, trong đó nợ gốc là 347.559.239 đồng, nợ lãi là 122.012.737 đồng, trong đó nợ lãi trong hạn 4.835.629 đồng , nợ lãi quá hạn 117.177.108 đồng.

[4] Về hợp đồng thế chấp tài sản:

Đề đảm bảo cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng nêu trên, giữa ông Bùi Ngọc H và Ngân hàng cũng đã ký kết hợp đồng thế chấp số LN1711170322521/BHT/HĐTCSP ngày 23/11/2017, theo đó: Tài sản bảo đảm cho khoản vay nói trên là xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148PK0JH603185, số máy HHBG171191224, mang biển số 86C-095.74 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Ngọc H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013775 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/11/2017. Việc thế chấp tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm giao dịch từ ngày 23/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy nội dung và hình thức hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo các quy định pháp luật về mặt nội dung và hình thức nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia kí kết hợp đồng thế chấp.

Ông Bùi Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết theo hợp đồng tín dụng , Do vậy khi bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng ông Bùi Ngọc H vẫn không trả được nợ hoạc trả không đầy đủ cho Ngân hàng , thì ngân hàngVPBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản thế chấp không đảm bảo đủ đề thanh toán các khoản nợ, ông H vẫn phái có trách nhiệm thanh toán

khoản nợ còn thiếu cho ngân hàng , trường hợp trị giá tài sản thế chấp còn dôi ra sau khi thanh toán nợ thì ông H được nhận lại phần trị giá tài sản thế chấp dôi ra này.

[5] Ý kiến của Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết, đề nghị trong vấn đề giải quyết vụ án là phù hợp với quan điểm của hội đồng xét xử.

[6] *Về án phí:* Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch, theo quy định theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Số tiền tạm ứng án phí Nguyên đơn đã nộp sẽ được hoàn trả lại .

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/Căn cứ vào quy định tại khoản 03 điều 26, điểm a khoản 01 điều 35, điểm a khoản 01 điều 39, điểm b khoản 02 điều 227, khoản 03 điều 228, khoản 04 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 323, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 16 Điều 4, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự.

2/ *Tuyên xử*:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Việt Nam V đối với ông Bùi Ngọc H về việc thanh toán các khoản nợ tín dụng theo Hợp đồng cho vay số LN1711170322521/BHT/HĐTD, ngày 23/11/2017**:** Tuyên buộc Ông Bùi Ngọc H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V khoản nợ tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/9/2022) gồm : nợ gốc là 347.559.239 đồng, nợ lãi là 122.012.737 đồng , trong đó nợ lãi trong hạn 4.835.629 đồng , nợ lãi quá hạn 117.177.108 đồng. Tổng cộng số tiền chưa thanh toán là: 469.571.976 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 17/9/2022), ông Bùi Ngọc H còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ;

[2] Trường hợp bản án đã có hiệu lực thi hành, mà ông Bùi Ngọc H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận kê biên phát mãi tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số LN1711170322521/BHT/HĐTCSP ngày 23/11/2017, để thu hồi nợ, cụ thể tài sản thế chấp là : Xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148PK0JH603185, số máy HHBG171191224, mang

biển số 86C- 095.74 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Ngọc H, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013775 do Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/11/2017.

Trường hợp phát mãi kê biên tài sản thế chấp để thanh toán các khoản nợ cho ông Bùi Ngọc H tại bản án mà còn thừa, thì Ngân hàng trả lại cho ông Bùi Ngọc H phần trị giá tài sản còn thừa; Trường hợp phát mãi kê biên tài sản thế chấp không đủ thanh toán khoản nợ vay, ông Bùi Ngọc H vẫn có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán hết toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V, cho đến khi thi hành án xong.

[3] ***Về án phí*:** Ông Bùi Ngọc H phải nộp 22.782.879 đồng án phí sơ thẩm Dân sự; Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền tạm ứng án phí 8.689.000 đồng, theo biên lai tạm ứng án phí số 0004187 ngày 27/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Quyền kháng cáo bản án của Nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tống đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
-*Tòa án Tỉnh;*
- *VKS Tp.Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *Đương sự;*
-*Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Như Xuân